

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Quy hoạch chung xã Biển Hồ, tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-BXD ngày 05/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc đình chỉ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Quyết định số 18/2025/QĐ-TTg ngày 28/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị và nông thôn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập;

Căn cứ Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 09/8/2025 của UBND tỉnh về Kế hoạch tổ chức lập quy hoạch chung đô thị và nông thôn, quy hoạch khu chức năng trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Kết luận số 110-KL/TU ngày 04/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Văn bản số 2505/UBND-XDCT ngày 06/3/2026 của UBND tỉnh về nội dung Quy hoạch chung xã Biển Hồ tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã Biển Hồ tại Tờ trình số 39/TTr-UBND ngày 31/3/2026 và đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 226/BC-SXD ngày 18/12/2025, Văn bản số 2546/SXD-QHKT ngày 07/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án Quy hoạch chung xã Biển Hồ, tỉnh Gia Lai với những nội dung chính sau:

1. Phạm vi, quy mô và thời hạn lập quy hoạch

1.1. Phạm vi lập quy hoạch: Toàn bộ diện tích tự nhiên xã Biển Hồ, tỉnh Gia Lai, có giới cận:

- Phía Bắc giáp: xã Ia Khuơl;
- Phía Nam giáp: phường Pleiku và phường An Phú;
- Phía Đông giáp: xã Kon Gang và xã Đak Đoa;
- Phía Tây giáp: xã Chư Păh và xã Ia Hrug.

1.2. Quy mô và thời hạn lập quy hoạch:

- Quy mô diện tích lập quy hoạch: khoảng 170,53km².
- Quy mô dân số: Hiện trạng năm 2025 khoảng 40.983 người; dự báo đến năm 2035 khoảng 46.625 người, đến năm 2045 khoảng 53.044 người.
- Thời hạn lập quy hoạch: Đến năm 2045.

2. Quan điểm, mục tiêu quy hoạch

2.1. Quan điểm: Quy hoạch chung xã Biển Hồ trên cơ sở kế thừa các định hướng đã có, gắn với định hướng chiến lược của tỉnh Gia Lai mới sau khi sáp nhập; bảo đảm liên kết chặt với cả vùng Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ. Xác định động lực tăng trưởng kinh tế, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tính kết nối với các hành lang kinh tế, khu chức năng lớn của tỉnh và khu vực, hướng đến sự phát triển bền vững; phù hợp với khả năng và tiềm lực của địa phương, nâng cao chất lượng, kết nối với khu vực lân cận trong và ngoài tỉnh. Xây dựng các định hướng phát triển khu vực lân cận xung quanh gắn kết với Khu du lịch Biển Hồ - Chư Đăng Ya; Bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu, duy trì rừng, nguồn nước, giảm ô nhiễm môi trường. Khai thác lợi thế vị trí ven đô và liên vùng để phát triển dịch vụ, thương mại và du lịch sinh thái, giàu bản sắc, các yếu tố văn hóa đặc trưng được giữ gìn và phát huy.

2.2. Mục tiêu: Phát triển xã theo hướng nông thôn mới nâng cao và bền vững, kết hợp chuyên dịch cơ cấu kinh tế, bảo vệ tài nguyên và môi trường. Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và xã hội đồng bộ, thích ứng biến đổi khí hậu, giảm thiểu rủi ro thiên tai. Làm cơ sở để quản lý quy hoạch, lập quy hoạch chi tiết và quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt theo quy định.

3. Tính chất quy hoạch

- Kế thừa các định hướng chính của Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1750/QĐ-TTg ngày 31/12/2023; các định hướng phát triển của tỉnh Gia Lai mới sau sắp xếp, sáp nhập, đồng thời bổ sung định hướng quy hoạch các chức năng, không gian phát triển mới nhằm phù hợp với thực tiễn của địa phương trong giai đoạn hiện nay và định hướng tương lai.

- Là khu du lịch quốc gia, khu du lịch sinh thái - văn hóa quan trọng của tỉnh Gia Lai và vùng Tây Nguyên.

- Phát triển dịch vụ, du lịch,... hỗ trợ phát triển cho Khu du lịch Biển Hồ - Chư Đăng Ya.

- Vùng nông nghiệp công nghệ cao và sản xuất hàng hóa chủ lực của tỉnh; là cửa ngõ giao thương và trung chuyển hàng hóa của khu vực phía Bắc tỉnh Gia Lai; bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học.

- Không gian phát triển đô thị - nông thôn hài hòa.

4. Các chỉ tiêu dự báo phát triển

4.1. Dự báo phát triển dân số: Hiện trạng năm 2025 khoảng 40.983 người; dự báo dân số quy hoạch đến năm 2035 khoảng 46.625 người, đến năm 2045 khoảng 53.044 người.

4.2. Dự báo nhu cầu sử dụng đất:

- Khu đất dân dụng đến năm 2035 khoảng 1.152,49 ha, đến năm 2045 khoảng 2.052,30 ha.

- Khu đất ngoài dân dụng đến năm 2035 khoảng 1.492,72 ha, đến năm 2045 khoảng 2.447,14 ha.

- Khu vực nông nghiệp và chức năng khác đến năm 2035 khoảng 9.189,79 ha, đến năm 2045 khoảng 7.334,94 ha.

- Khu du lịch Quốc gia Biển Hồ - Chư Đăng Ya diện tích khoảng 5.218,30 ha.

4.3. Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: Tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch và các quy định hiện hành có liên quan.

5. Các nội dung chính của quy hoạch:

5.1. Phân vùng phát triển và các yêu cầu quản lý:

a) Phân vùng phát triển: Không gian xã Biển Hồ được phân thành 4 tiểu vùng phát triển, bao gồm:

* *Vùng lõi du lịch quốc gia Biển Hồ - Chư Đăng Ya:*

- Phạm vi: Vùng lõi bao gồm toàn bộ khu vực hồ T'Nung (Biển Hồ) và dải không gian mở rộng về phía Đông Bắc đến khu vực chân núi lửa Chư Đăng Ya. Đây là vùng cảnh quan tự nhiên đặc hữu, được xác định là trung tâm của Khu du lịch quốc gia Biển Hồ - Chư Đăng Ya theo quy hoạch cấp trên.

- Tính chất: Là vùng lõi của Khu du lịch quốc gia Biển Hồ - Chư Đăng Ya, trung tâm bảo tồn cảnh quan tự nhiên và phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, văn hóa - tâm linh; là điểm nhấn nhận diện đặc trưng của không gian du lịch phía Bắc đô thị Pleiku.

- Định hướng phát triển: Bảo tồn nghiêm ngặt rừng, mặt nước, hệ sinh thái và địa hình tự nhiên, hạn chế san gạt và các công trình quy mô lớn gây biến dạng cảnh quan. Không gian du lịch được tổ chức theo mô hình du lịch sinh thái nhẹ, gồm điểm ngắm cảnh, trekking, cắm trại, tuyến tham quan hồ - núi lửa và các khu nghỉ dưỡng thấp tầng, mật độ thấp. Hạ tầng ưu tiên vật liệu tự nhiên, hạn chế bê tông hóa, sử dụng giao thông nhẹ như xe điện, xe đạp trong vùng lõi. Đồng thời, tăng cường kết nối du lịch Biển Hồ - Chư Đăng Ya - Pleiku và mở rộng liên kết đến các cảnh quan, nông trại trải nghiệm phía Tây và Tây Bắc.

** Vùng phát triển đô thị - dịch vụ (phía Nam và Đông Nam xã):*

- Phạm vi: Khu vực tiếp giáp trực tiếp với các phường trung tâm thành phố Pleiku (cũ) gồm Thống Nhất, An Phú và Pleiku, phân bố chủ yếu ở dải phía Nam - Đông Nam xã. Đây là vùng có hạ tầng hiện hữu tương đối phát triển, thuận lợi kết nối đô thị.

- Tính chất: Là vùng phát triển đô thị mở rộng của thành phố Pleiku (cũ), đóng vai trò trung tâm hành chính, thương mại, dịch vụ và dân cư của xã Biển Hồ; không gian cửa ngõ phía Bắc thành phố, tạo bộ mặt đô thị hiện đại văn minh.

- Định hướng phát triển: Hình thành khu dân cư tập trung, đô thị sinh thái và các khu ở kết hợp du lịch nghỉ dưỡng với đầy đủ trung tâm hành chính, giáo dục, y tế và dịch vụ thương mại. Không gian đô thị được tổ chức hiện đại với trục phố trung tâm, quảng trường, công viên cây xanh, kiểm soát kiến trúc theo mật độ trung bình và cảnh quan đồng bộ. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật được đầu tư kết nối với Pleiku, ưu tiên hạ tầng xanh, giao thông công cộng và giải pháp giảm phát thải, tạo nên bộ mặt đô thị “xanh - sạch - hiện đại”.

** Vùng sinh thái nông, lâm nghiệp và cảnh quan (phía Tây và Tây Bắc xã):*

- Phạm vi: Bao gồm toàn bộ khu vực đất nông nghiệp, rừng sản xuất, rừng phòng hộ và đồi núi thấp ở phía Tây - Tây Bắc xã, giáp ranh với các xã Chư Păh, Ia Khuol và Kon Gang. Đây là vùng đệm sinh thái quan trọng bảo vệ Biển Hồ và hệ sinh thái đầu nguồn.

- Tính chất: Là vùng đệm sinh thái và sản xuất nông - lâm nghiệp, góp phần ổn định sinh kế, bảo vệ môi trường và cảnh quan vùng hồ; không gian phát triển nông nghiệp kết hợp du lịch trải nghiệm.

- Định hướng phát triển: Tập trung vào nông nghiệp sinh thái, ưu tiên cây công nghiệp chủ lực, nông nghiệp hữu cơ và các mô hình nông trại kết hợp du lịch. Cảnh quan tự nhiên được bảo vệ thông qua bảo tồn, phục hồi rừng, trồng rừng ven hồ và sùan đồi để ổn định đất và bảo vệ nguồn nước, đồng thời phát triển trang trại, homestay sinh thái gắn với tuyến tham quan Biển Hồ - Chư Đăng Ya - các làng nông nghiệp truyền thống. Việc sử dụng đất được kiểm soát chặt chẽ, hạn chế khai thác khoáng sản nhằm duy trì cân bằng sinh thái và an toàn

nguồn nước hồ T'Nung.

* Vùng phát triển nông nghiệp hữu cơ và du lịch nông nghiệp (khu vực phía Đông giáp xã Kon Gang):

- Phạm vi: Khu vực Hà Bầu phía Đông xã Biển Hồ. Đây là vùng có điều kiện thổ nhưỡng - khí hậu thuận lợi cho sản xuất cà phê chất lượng cao và là khu vực đang hình thành các mô hình nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao.

- Tính chất: Là Vùng chuyên canh cà phê hữu cơ, nông nghiệp sạch và nông nghiệp công nghệ cao; không gian du lịch nông nghiệp trải nghiệm gắn với văn hóa sản xuất bản địa; vùng đệm liên kết giữa khu lõi du lịch Biển Hồ - Chư Đăng Ya và các vùng nông nghiệp của huyện Đắk Đoa (cũ).

- Định hướng phát triển: Tập trung xây dựng vùng chuyên canh cà phê hữu cơ theo VietGAP, GlobalGAP, ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm, truy xuất nguồn gốc và mô hình nông nghiệp tuần hoàn. Không gian sản xuất được gắn với du lịch nông nghiệp thông qua chuỗi giá trị cà phê (sản xuất - chế biến - trải nghiệm - thương mại), phát triển farmstay và nông trại trải nghiệm kết nối tuyến Biển Hồ - Chư Đăng Ya - Hà Bầu. Toàn vùng được quản lý theo hướng bền vững, hạn chế chia nhỏ đất và xây dựng tự phát, nhằm duy trì cảnh quan đồi cà phê và bản sắc làng nông nghiệp địa phương.

b) Các yêu cầu quản lý: Việc triển khai lập quy hoạch chi tiết, thực hiện dự án đầu tư xây dựng, quản lý cấp phép xây dựng,... phải tuân thủ theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch đô thị và nông thôn; quy hoạch chung, quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch; chương trình, kế hoạch và danh mục dự án ưu tiên đầu tư theo kỳ quy hoạch và quản lý nghiêm ngặt đối với các khu vực cấm xây dựng, hạn chế xây dựng, khu vực bảo tồn các giá trị tự nhiên, cảnh quan, văn hóa, di tích lịch sử, hành lang thoát lũ,... tại khu vực theo quy hoạch chung được phê duyệt

5.2. Định hướng không gian phát triển:

a) Định hướng tổ chức khu vực dân cư nông thôn:

- Kế thừa các định hướng quy hoạch tổ chức khu vực dân cư theo các định hướng quy hoạch có liên quan đã được phê duyệt trước đây; bổ sung quy hoạch quỹ đất phát triển mới các khu dân cư nhằm đáp ứng cho nhu cầu đô thị hóa tăng cao gắn liền với các tiềm năng, động lực phát triển kinh tế - xã hội tại khu vực, đồng thời phục vụ tái định cư cho các dự án trọng điểm quốc gia và của tỉnh trên địa bàn, bố trí tái định cư cho các vùng dân cư bị ảnh hưởng do thiên tai, có nguy cơ cao về ngập nước và sạt lở đất. Kết hợp cải tạo, chỉnh trang các khu vực dân cư hiện hữu đảm bảo kết nối đồng bộ về quy hoạch sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật với khu vực.

- Tổ chức các khu dân cư theo mô hình tập trung, gắn với hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội hiện có và được nâng cấp theo quy hoạch; bố trí quỹ đất mở rộng các khu dân cư hiện hữu theo hướng tiết kiệm đất đai, phù hợp điều kiện địa hình và phong tục tập quán, sinh hoạt của người dân.

- Tăng cường kết nối giao thông nội xã, đảm bảo tiếp cận thuận lợi với các công trình dịch vụ - công cộng; giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống, đảm bảo tính hài hòa giữa khu dân cư và cảnh quan tự nhiên.

b) Định hướng tổ chức khu vực đô thị hóa: Hình thành các khu vực có khả năng phát triển đô thị theo quy hoạch tỉnh và các định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tập trung phát triển dọc các trục giao thông chính, nơi có điều kiện hạ tầng thuận lợi, gắn với trung tâm xã và các cụm dịch vụ; bố trí các công trình thương mại, dịch vụ, công trình công cộng, khu ở mới theo hướng hiện đại, hạ tầng đồng bộ.

c) Định hướng tổ chức khu vực an ninh, quốc phòng: Duy trì ổn định phạm vi các khu vực quân sự, khu vực bảo đảm an ninh theo hiện trạng hoặc theo kế hoạch bố trí của ngành an ninh, quốc phòng; thiết lập hành lang an toàn, không gian phòng thủ, không gian cấm xây dựng hoặc hạn chế xây dựng theo quy định pháp luật quốc phòng, an ninh. Bảo đảm kết nối giao thông chiến lược, thuận lợi trong công tác ứng cứu và xử lý tình huống.

d) Định hướng tổ chức khu vực phát triển nông nghiệp, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và cơ sở kinh tế - kỹ thuật khác:

- Kế thừa các định hướng quy hoạch tổ chức khu vực phát triển nông nghiệp theo các định hướng quy hoạch có liên quan đã được phê duyệt trước đây; tổ chức khoanh vùng các khu vực sản xuất nông nghiệp ổn định, đặc biệt là vùng sản xuất nông nghiệp chủ lực (cà phê, tiêu, chè, trồng lúa, chăn nuôi, ...).

- Bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa, cảnh quan tự nhiên; tổ chức không gian du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

e) Định hướng phân bổ hệ thống trung tâm hành chính, thương mại - dịch vụ, văn hóa, thể dục thể thao, nghiên cứu - đào tạo, y tế:

- Kế thừa các định hướng quy hoạch phân bổ hệ thống trung tâm hành chính, thương mại - dịch vụ, văn hóa, thể dục thể thao, nghiên cứu - đào tạo, y tế theo các định hướng quy hoạch có liên quan đã được phê duyệt trước đây.

- Đối với khu trung tâm hành chính xã được giữ nguyên vị trí và quy mô theo hiện trạng, xây dựng mới các công trình nhằm đáp ứng nhu cầu.

- Bổ sung các định hướng quy hoạch mới cho phù hợp với tình hình thực tế; theo đó, các công trình văn hóa, thể thao, giáo dục, y tế được bố trí tập trung tại khu vực trung tâm xã và theo khu vực dân cư tập trung, đô thị hóa đảm bảo bán kính phục vụ theo quy định.

- Phát triển các công trình thương mại, dịch vụ dọc theo các trục giao thông chính, gần khu dân cư và trung tâm xã nhằm tăng khả năng tiếp cận cho người dân.

- Dành quỹ đất dự trữ xây dựng cho các công trình cấp tỉnh, cấp vùng có khả năng đầu tư trong tương lai.

f) Định hướng tổ chức trung tâm xã: Quy hoạch trung tâm xã theo mô hình trung tâm đa chức năng, tổ chức không gian theo hướng hiện đại, thân thiện, kết nối thuận tiện với các trục giao thông chính và các khu dân cư, thương mại dịch vụ.

g) Định hướng quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

* San nền:

- Cao độ xây dựng được xác định trên cơ sở tuân thủ theo quy chuẩn hiện hành. Độ dốc nền thiết kế phải đảm bảo thoát nước tự chảy, tránh lồi lõm cục bộ.

- Tại khu vực trung tâm xã và các khu vực bám sát trục đường trung tâm xã, cao độ xây dựng không chế được lấy theo cao độ của trục đường này.

- Khu vực dân cư, các công trình công cộng, trụ sở hiện trạng giữ nguyên cốt hiện trạng, các khu vực bị ngập úng tôn nền vượt lũ cao nhất đã xảy ra tại khu vực đó. Những khu xây dựng, phát triển mới cần cao hơn cốt ngập lụt HLũ max + (0,3÷0,5)m.

* Thoát nước mặt:

- Hướng thoát: nước mưa tại các khu vực phát triển xây dựng sẽ được thu gom bằng mạng lưới đường cống, rãnh và kênh mương.

+ Các điểm dân cư hiện hữu: Sử dụng hệ thống thoát nước chung giữa nước mưa và nước thải. Giai đoạn sau tùy theo tính chất và sự phát triển của mỗi điểm dân cư có thể tách riêng hai hệ thống thoát nước.

+ Các điểm dân cư mới khu trung tâm xã: Quy hoạch hệ thống thoát nước mưa hoàn chỉnh đảm bảo quy chuẩn theo định hướng đô thị. Chọn kết cấu chính hệ thống thoát nước mưa khu trung tâm xã là ngầm.

+ Các khu, cụm sản xuất tập trung, khu quy hoạch mới phải tách riêng hai hệ thống thoát nước giữa nước mưa và nước thải.

- Các điểm xả thoát nước mặt tự nhiên, hướng thoát về các mương hiện trạng sau đó thoát ra các suối hiện trạng.

* Giao thông:

- Giao thông đối ngoại: Tuân thủ theo định hướng Quy hoạch tỉnh bao gồm: Quốc lộ 14; Đường tỉnh 671; Đường hành lang kinh tế phía Đông (đường tránh Đông); Đường hành lang kinh tế phía Tây; đường Tôn Đức Thắng; đường Ngô Quyền; đường Ý Lan; Đường quy hoạch từ đường Tôn Đức Thắng đi sân bay Pleiku; Đường quy hoạch từ Quốc lộ 14 đi qua khu du lịch quốc gia Biển Hồ - Chư Đăng Ya qua các làng Núi, Bông,... kết nối với Phường An Phú; Đường liên xã.

- Giao thông đối nội:

+ Kế thừa các định hướng quy hoạch phát triển hệ thống giao thông đối nội theo các định hướng quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị có liên quan đã được phê duyệt trước đây; bổ sung các tuyến đường giao thông đối nội nhằm kết nối đồng bộ các khu chức năng và hệ thống giao thông đối ngoại tại khu vực.

+ Các tuyến đường giao thông đôi nội được quy hoạch với lộ giới, quy mô mặt cắt ngang đường đảm bảo nhu cầu giao thông theo hướng đạt chuẩn đô thị và đáp ứng các yêu cầu phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

* Hệ thống điện:

- Nguồn cấp: Sử dụng nguồn điện lưới quốc gia và phát triển hệ thống năng lượng xanh (điện mặt trời trên mái nhà, điện gió quy mô nhỏ phục vụ sinh hoạt).

- Lưới điện: Đầu tư cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới hệ thống lưới điện, đảm bảo nhu cầu cấp điện toàn bộ địa bàn xã.

* Cấp nước:

- Nguồn cấp: sử dụng nước từ nhà máy nước Biển Hồ.

- Mạng lưới cấp nước sạch phải đảm bảo các nguyên tắc: Cung cấp nước liên tục và chắc chắn đến mọi đối tượng dùng nước trong phạm vi toàn xã. Các tuyến đường ống được thiết kế theo đường ngắn nhất đến khu dân cư. Đảm bảo tính kinh tế của dự án (chi phí xây dựng, quản lý nhỏ nhất). Mạng lưới cấp nước sẽ sử dụng đường ống đi ngầm từ nhà máy nước sạch theo các tuyến đường giao thông để cấp nước cho các hộ sử dụng ở các thôn xóm.

* Thoát nước và xử lý nước thải:

Quy hoạch hệ thống thoát nước thải nữa riêng cho khu vực cải tạo, chỉnh trang tại các khu dân cư hiện hữu; tổ chức đi riêng hoàn toàn đối với các khu vực đô thị, các khu dân cư quy hoạch mới và các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý riêng đối với nước thải tại các cơ sở y tế, bệnh viện đạt tiêu chuẩn theo quy định hiện hành trước khi đầu nối xả thải vào hệ thống thoát nước thải chung; nước thải sau khi được xử lý được xả ra suối Ia-Pơ-Tâu.

* Quản lý chất thải, nghĩa trang và hạ tầng viễn thông thụ động:

- Chất thải rắn được thu gom, vận chuyển để xử lý theo đúng quy định.

- Cải tạo các nghĩa trang hiện trạng đảm bảo môi trường, cảnh quan; khoanh vùng, đóng cửa các khu nghĩa địa hiện hữu không phù hợp quy hoạch, từng bước di dời. Quy hoạch mới nghĩa trang tập trung tại làng Hol. Khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng.

- Định hướng hạ tầng viễn thông thụ động: Từng bước hạ ngầm để đảm bảo chất lượng thông tin và mỹ quan, đồng bộ với các cơ sở hạ tầng khác.

* Giải pháp bảo vệ môi trường: Theo thuyết minh quy hoạch.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND xã Biển Hồ chịu trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ quy hoạch đã được phê duyệt, thực hiện việc đóng dấu thẩm định và gửi hồ sơ quy hoạch cho các cơ quan liên quan để lưu trữ, quản lý và triển khai quy hoạch theo quy định; tổ chức công bố, công khai và cắm mốc giới quy hoạch được phê duyệt; tổ chức thực hiện việc xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch chung đảm bảo hiệu quả, khả thi.

2. Giao các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, chịu trách nhiệm cập nhật quy hoạch theo ngành để quản lý, phối hợp với UBND xã Biển Hồ tổ chức quản lý, thực hiện các nội dung quy hoạch theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai quy hoạch, đầu tư, xây dựng và các nội dung có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND xã Biển Hồ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh N.T.C.Hoàng;
- CVP, PVPXD, PVPNN;
- Lưu VT, X5.

Chức

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng